

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HS-ST
Ngày: 18 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Tiến

Ông Đoàn Quang Giao

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tỏ – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Ngô Văn D, sinh ngày 30/4/1983, tại Nghệ An; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: xóm V, xã N, huyện Ng, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: 74 T, phường 7, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn M, sinh năm 1950 và bà Chu Thị S, sinh năm 1954 (chết); có vợ Hồ Thị Thanh M, sinh năm 1985 và 02 con; tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giam từ ngày 09/4/2023 đến ngày 14/4/2023 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại phường 7, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

2. Đặng Thái S, sinh ngày 15/5/1987, tại Hà Tĩnh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở hiện nay: 74 T, phường 7, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đức H, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; có vợ Trương Thị G, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và 01 con;

tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giam từ ngày 09/4/2023 đến ngày 14/4/2023 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại phường 7, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- *Bị hại*: Anh Lơ Mu Ha K, sinh năm 1993 và chị Liêng Hót K'J, sinh năm 1997; Nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác*:

+ *Người làm chứng*:

1. Anh Kră Jăn Ha T; Nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.
2. Anh Liêng Jrang Ha H; Nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.
3. Anh Cil Múp Ha K; Nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; có đơn xin xét xử vắng mặt.
4. Anh Cil Múp Ha D; Nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 09/4/2023, Đặng Thái S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng - đen, biển kiểm soát 86B3-31054 chở Ngô Văn D đi từ khu Chu Mui, thôn Đạ Nghit, xã Lát, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng ra hướng thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Trên đường đi, thấy có một chuồng nuôi nhiều bò của người dân và xung quanh không có người trông coi. D nảy sinh ý định trộm cắp một con bò mang về làm thực phẩm nên D nhảy xuống xe rồi nói với S “đi vào đập chết một con bò mang về ăn”, S đồng ý. Thấy một con bò con đang đứng bên ngoài chuồng bò, D chạy đuổi theo thì con bò này nhảy vào trong chuồng bò, D nhặt một khúc gỗ có cạnh vuông ở ngoài chuồng bò rồi cùng S trèo vào chuồng bò, S áp sát và dùng hai tay túm lấy hai chân sau rồi vật con bò nằm xuống đất, D dùng tay trái ôm cổ con bò và dùng tay phải cầm khúc gỗ đánh một nhát vào đầu con bò làm con bò nằm gục xuống đất. Sau đó, D vứt khúc gỗ trong chuồng bò rồi cùng S khiêng con bò đã bị D đánh chết ra ngoài, để lên xe mô tô biển kiểm soát 86B3-31054, S điều khiển xe mô tô chở D ngồi sau ôm con bò con vừa trộm được chạy ra hướng thành phố Đà Lạt. Cùng lúc này, bà Liêng Hót K' J nghe tin báo có người trộm cắp bò trong vườn ở khu vực Chu Mui của bà K' J nên bà K' J cùng chồng là ông Lơ Mu Ha K đi xe mô tô vào trong vườn để kiểm tra; Khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc thôn Đạ Nghit, xã Lát, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng thì thấy S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 86B3-31054 chở D ngồi sau ôm con bò đã chết chạy hướng ngược lại; Bà J, ông K quay xe lại đuổi theo thì D vứt con bò trên xuống đường, còn S tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 86B3-31054 bỏ

chạy, đến cầu gần khu du lịch AnKroet Camp, thuộc thôn Đa Nghịt, xã Lát, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng thì bị bắt giữ.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKSLD, ngày 07/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Ngô Văn D, Đặng Thái S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố; các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng, và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị hại trình bày: Trong quá trình điều tra anh, chị đã được các bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại; tại phiên tòa hôm nay anh, chị không yêu cầu bồi thường thiệt hại và giữ nguyên đơn xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và đề nghị cho các bị cáo được hưởng án treo; anh, chị cũng không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng, và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ngô Văn D, Đặng Thái S về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số 22/CT-VKSLD ngày 07/8/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Văn D từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng; Xử phạt bị cáo Đặng Thái S từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng; các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có khả năng kinh tế, nên miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo; về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng tại biên bản giao nhận tài sản ngày 09/8/2023 do không có giá trị sử dụng; Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Siurius, biển kiểm soát 86B3-31054 do chưa xác minh được chủ sở hữu hợp pháp, do vậy tiếp tục giao cho Cơ quan điều tra xác minh chủ sở hữu để giải quyết theo quy định của pháp luật; về trách nhiệm dân sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo; bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của các bị cáo: các bị cáo không có ý kiến, trình bày gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của chứng cứ, tài liệu và các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và các đương sự tham

gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các chứng cứ, tài liệu được thu thập và cung cấp theo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay căn cứ vào Bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HDDGTSTTHS, ngày 13/4/2023 kết luận giá trị 01 (một) con bò, trọng lượng 40kg là 6.000.000 (sáu triệu đồng); cũng như lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Ngô Văn D, Đặng Thái S đã có đầy đủ các dấu hiệu cấu thành của tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 22/CT-VKSLD ngày 07/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Ngô Văn D, Đặng Thái S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; do vậy cũng cần áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về quyết định hình phạt: Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ các bị cáo biết rõ tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nếu ai xâm phạm không được sự đồng ý của chủ sở hữu sẽ bị pháp luật trừng trị thích đáng; nhưng các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương; Tuy nhiên, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo và cho các bị cáo được hưởng án treo; Qua xem xét các lời trình bày của các bị cáo, bị hại và đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là người có nhân thân tốt, đồng thời các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; các bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi cuộc sống cộng đồng mà cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có khả năng kinh tế, nên miễn hình phạt bổ sung phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã được các bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại, tại phiên tòa bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm; do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra có thu giữ 01 (một) con bò giống cái màu lông vàng nâu (đã chết) trọng lượng 40kg, Cơ quan điều tra đã trả lại chủ sở hữu là dùng quy định của pháp luật. Tịch thu tiêu hủy vật chứng tại biên bản giao nhận tài sản ngày 09/8/2023 do không có giá trị sử dụng. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Siurius, biển kiểm soát 86B3-31054 do chưa xác minh được chủ sở hữu hợp pháp, do vậy tiếp tục giao cho Cơ quan điều tra xác minh chủ sở hữu để giải quyết theo quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn D, Đặng Thái S phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

2.1. Xử phạt bị cáo Ngô Văn D 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 18/9/2023).

2.2. Xử phạt bị cáo Đặng Thái S 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 18/9/2023).

Giao bị cáo D, S cho Ủy ban nhân dân phường 7, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, vắng mặt tại nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự (*Đã giải thích chế định án treo*).

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) khúc gỗ kích thước 32 cm x 10cm x 4cm, có cạnh vuông. (*Vật chứng được giao nhận theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/8/2023*).

Giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Dương tiếp tục xác minh chủ sở hữu hợp pháp để giải quyết theo quy định của pháp luật đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Siurius, biển kiểm soát 86B3-31054.

5. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Văn D, Đặng Thái S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lạc Dương;
- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- CQĐT, Công an huyện Lạc Dương;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Phúc

